

Họ, tên thí sinh:**Số báo danh:****Mã đề thi 310**

Câu 81. Vợ, chồng cùng bàn bạc, quyết định lựa chọn và sử dụng biện pháp kế hoạch hóa gia đình phù hợp là thể hiện nội dung quyền bình đẳng trong quan hệ

- A. đơn phương. B. nhân thân. C. ủy thác. D. định đoạt.

Câu 82. Công dân có hành vi bịa đặt, tung tin xấu để hạ uy tín của người khác là xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về

- A. điều tra nhân khẩu. B. tự do cư trú.
C. nâng cấp nơi ở. D. danh dự, nhân phẩm.

Câu 83. Theo quy định của pháp luật, nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp thông qua quyền

- A. tự do ngôn luận. B. bầu cử và ứng cử.
C. độc lập phán quyết. D. khiếu nại và tố cáo.

Câu 84. Mọi công dân có thể học tập bằng nhiều hình thức và ở các loại hình trường, lớp khác nhau là thực hiện nội dung quyền

- A. lựa chọn chương trình song ngữ. B. dự thi lấy chứng chỉ nghề.
C. đổi mới giáo trình nâng cao. D. học thường xuyên, học suốt đời.

Câu 85. Công dân có quyền làm việc cho bất cứ ai, ở bất cứ nơi nào mà pháp luật không cấm là nội dung quyền bình đẳng trong lĩnh vực

- A. lao động. B. kinh doanh. C. hành chính. D. công vụ.

Câu 86. Quyền khiếu nại, tố cáo là công cụ để nhân dân thực hiện hình thức dân chủ

- A. gián tiếp. B. trực tiếp. C. tập trung. D. chỉ định.

Câu 87. Theo quy định của pháp luật, vi phạm hình sự là hành vi

- A. thay đổi quan hệ công vụ. B. tác động quan hệ nhân thân.
C. nguy hiểm cho xã hội. D. ảnh hưởng quy tắc quản lí.

Câu 88. Công dân được tự do nghiên cứu, chế tạo ra các sản phẩm khoa học là nội dung quyền

- A. đại diện. B. chỉ định. C. sáng tạo. D. phán xét.

Câu 89. Công dân kinh doanh đúng ngành, nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép là thực hiện nội dung cơ bản của pháp luật về

- A. hoàn trả tài sản. B. phát triển kinh tế. C. thu hút chuyên gia. D. quy trình hợp tác.

Câu 90. Ở phạm vi cơ sở, dân chủ trực tiếp được thực hiện theo cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân

- A. quản lí. B. tự quyết. C. điều hành. D. kiểm tra.

Câu 91. Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng quyền lực

- A. tập thể. B. cộng đồng. C. nhà nước. D. xã hội.

Câu 92. Theo quy định của pháp luật, bắt người trong trường hợp khẩn cấp được tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- A. tổ chức phát tán bí mật gia truyền.
- B. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.
- C. tung tin nói xấu người khác.
- D. tham gia tranh chấp đất đai.

Câu 93. Quá trình hoạt động có mục đích, làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức là

- A. thực hiện pháp luật.
- B. đề cao pháp luật.
- C. áp dụng pháp luật.
- D. tuân thủ pháp luật.

Câu 94. Theo quy định của pháp luật, mức độ sử dụng quyền và thực hiện nghĩa vụ của mọi công dân phụ thuộc vào

- A. nguyện vọng của cá nhân.
- B. nhu cầu cụ thể.
- C. sở thích riêng biệt.
- D. khả năng của mỗi người.

Câu 95. Theo quy định của pháp luật, thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc là điều kiện để khắc phục sự chênh lệch về

- A. tập tục địa phương.
- B. trình độ phát triển.
- C. thói quen vùng miền.
- D. nghi lễ tôn giáo.

Câu 96. Trẻ em được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe ban đầu là thể hiện nội dung quyền được

- A. tham vấn.
- B. phán xét.
- C. phát triển.
- D. lựa chọn.

Câu 97. Công dân **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở khi tự ý vào nhà người khác để

- A. khai thác thông tin mật.
- B. cấp cứu người bị nạn.
- C. thu thập bằng chứng.
- D. tìm kiếm người thân.

Câu 98. Nội dung nào dưới đây thể hiện quyền học không hạn chế của công dân?

- A. Học từ thấp đến cao.
- B. Học khi được chỉ định.
- C. Học thay người đại diện.
- D. Học theo sự ủy quyền.

Câu 99. Theo quy định của pháp luật, bất kì công dân nào vi phạm nguyên tắc bầu cử đều phải

- A. bổ sung phiếu bầu.
- B. thay đổi hệ tư tưởng.
- C. công khai xin lỗi.
- D. chịu trách nhiệm pháp lí.

Câu 100. Những quy tắc xử sự chung được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính chặt chẽ về hình thức.
- B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
- C. Tính kỉ luật nghiêm minh.
- D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 101. Công dân **không** được thực hiện quyền bầu cử trong trường hợp đang

- A. chấp hành hình phạt tù.
- B. hưởng trợ cấp thất nghiệp.
- C. điều trị sau phẫu thuật.
- D. bị nghi ngờ phạm tội.

Câu 102. Công dân **không** thực hiện đúng hợp đồng mua bán phải chịu trách nhiệm pháp lí nào dưới đây?

- A. Công vụ.
- B. Kỉ luật.
- C. Hành chính.
- D. Dân sự.

Câu 103. Công dân nộp thuế đầy đủ, đúng quy định khi tiến hành các hoạt động kinh doanh là thực hiện nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển

- A. chứng khoán.
- B. cổ phiếu.
- C. kinh tế.
- D. nguồn đất.

Câu 104. Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng trong kinh doanh của công dân?

- A. Khuyến khích phát triển lâu dài.
- B. Chủ động mở rộng sản xuất.
- C. Cấp vốn cho mọi doanh nghiệp.
- D. Tích cực tìm kiếm khách hàng.

Câu 105. Đại lý X được cấp giấy phép phân phối thuốc tân dược nhưng lại bí mật bán lẻ thêm bột dinh dưỡng cho các gia đình có trẻ nhỏ trong khu dân cư. Đại lý X đã vi phạm pháp luật nào dưới đây?

- A. Ki luật. B. Dân sự. C. Hình sự. D. Hành chính.

Câu 106. Ủy ban nhân dân xã X cấp giấy chứng nhận đăng kí kết hôn cho anh A và chị B là thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Áp dụng pháp luật. B. Phổ biến pháp luật.
C. Giáo dục pháp luật. D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 107. Bác sĩ H được thừa kế riêng một mảnh đất kế bên ngôi nhà gia đình chị đang ở. Khi em trai kết hôn, bác sĩ H tặng lại vợ chồng người em mảnh đất đó dù chồng chị không tán thành. Bác sĩ H không vi phạm quyền bình đẳng hôn nhân và gia đình trong quan hệ nào dưới đây?

- A. Giám hộ. B. Tài sản. C. Nhân thân. D. Kinh doanh.

Câu 108. Đúng ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp thì ông A phải điều trị sau phẫu thuật tại bệnh viện nên nhân viên S thuộc tổ bầu cử lưu động đã tự ý bỏ phiếu thay ông. Nhân viên S đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Công khai. B. Trực tiếp. C. Ủy quyền. D. Thụ động.

Câu 109. Sau khi tiếp cận được một số bí quyết kinh doanh từ công ty Z, chị L đã tìm cách hợp pháp hóa hồ sơ rồi tự mở cơ sở riêng dưới danh nghĩa của công ty này. Chị L đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Tự chủ đăng kí kinh doanh. B. Độc lập tham gia đàm phán.
C. Chủ động liên doanh, liên kết. D. Phổ biến quy trình kĩ thuật.

Câu 110. Sinh viên T điều khiển xe mô tô phóng nhanh vượt ẩu đâm vào người đi đường khiến họ tử vong thì phải chịu trách nhiệm pháp lí nào dưới đây?

- A. Hành chính. B. Ki luật. C. Dân sự. D. Hình sự.

Câu 111. Giờ sinh hoạt, bị lớp trưởng phê bình vì thường xuyên gây mất trật tự trong các buổi học nên K đã phản đối gay gắt và cho rằng lớp trưởng không được phép nói xấu mình trước tập thể. K đã hiểu sai quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Tự do phán quyết. B. Tự do tham vấn. C. Tự do thông tin. D. Tự do ngôn luận.

Câu 112. Học sinh A giành Huy chương vàng Olympic quốc tế nên được một số trường đại học xét tuyển thẳng. Học sinh A đã hưởng quyền được phát triển ở nội dung nào dưới đây?

- A. Bồi dưỡng phát triển tài năng. B. Thay đổi thông tin.
C. Ứng dụng kĩ thuật tiên tiến. D. Phát minh sáng chế.

Câu 113. Nghi ngờ chị M tung tin nói xấu mình nên giám đốc X đã ra quyết định điều chuyển chị từ phòng kế toán sang làm nhân viên tạp vụ. Giám đốc X đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Xác lập quy trình quản lí. B. Áp dụng chế độ ưu tiên.
C. Giao kết hợp đồng lao động. D. Thay đổi cơ cấu tuyển dụng.

Câu 114. Do không hài lòng với mức tiền bồi thường đất đai sau giải tỏa, ông B nhiều lần yêu cầu được gặp lãnh đạo xã Y. Cho rằng ông B cố tình gây rối, bảo vệ Ủy ban nhân dân xã đã mắng chửi và đuổi ông về nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Bảo vệ đã đánh ông B gãy tay và đẩy xe máy của ông xuống hồ. Bảo vệ Ủy ban nhân dân xã Y không vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về tài sản. B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.
C. Bất khả xâm phạm về thân thể. D. Được pháp luật bảo hộ về sức khỏe.

Câu 115. Chị T tự ý kiểm tra điện thoại của con và phát hiện con trai thường xuyên nhắn tin hẹn bạn đi chơi điện tử nên đã đưa cho chồng xem. Chồng chị giận dữ đánh con và đập nát điện thoại đó. Vợ chồng chị T đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- B. Được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại, điện tín.
- C. Bất khả xâm phạm về tài sản.
- D. Bất khả xâm phạm về sức khỏe.

Câu 116. Ủy ban nhân dân xã Y tổ chức lấy ý kiến của người dân về kế hoạch lắp đặt hệ thống loa phát thanh ở địa phương là thực hiện nội dung quyền dân chủ nào dưới đây của công dân?

- A. Tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
- B. Chủ động kiểm toán ngân sách quốc gia.
- C. Tự do ngôn luận.
- D. Độc lập phán quyết.

Câu 117. Vào ca trực của mình tại trạm thủy nông, anh A rủ các anh B, C, D đến liên hoan. Ăn xong, anh A và B say rượu nên nằm ngủ ngay trên sàn nhà, còn anh C và D thu dọn bát đĩa. Thấy nhiều đèn nhấp nháy, anh C tò mò bấm thử, không ngờ chạm phải cầu dao vận hành cửa xả lũ. Lượng nước lớn, tốc độ xả nhanh đã gây ngập làm thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản quanh vùng. Hoảng sợ, anh C và D bỏ trốn. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hình sự?

- A. Anh A, B, C và D.
- B. Anh C và D.
- C. Anh A, C và D.
- D. Anh B, C và D.

Câu 118. Thấy chị M hàng xóm phát hiện việc mình đánh hai nhân viên bị thương nặng, ông X đã thuê anh K tìm cách uy hiếp chị M. Anh K rủ thêm anh H cùng bắt, giam giữ rồi bỏ đói cháu nhỏ con của chị M một ngày. Những ai dưới đây đã xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của công dân?

- A. Ông X và anh K.
- B. Anh K và anh H.
- C. Ông X, anh K và anh H.
- D. Ông X và anh H.

Câu 119. Sau khi cùng vợ nộp đơn thuận tình li hôn ra Tòa án, anh B bàn với chị K kế hoạch tổ chức tiệc cưới. Được tin này, vốn đã nghi ngờ chị K có ý đồ chiếm đoạt tài sản của gia đình, lại được bà nội tên S đã nhiều lần xúi giục nên con trai anh B đã đón đường lăng mạ, sỉ nhục bố và chị K. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

- A. Bà S và con trai anh B.
- B. Anh B và chị K.
- C. Bà S và bố con anh B.
- D. Chị K và bố con anh B.

Câu 120. Cùng nhau đi học về, phát hiện anh B đang lấy ví của nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông liên hoàn nghiêm trọng, lập tức sinh viên T đưa điện thoại của mình cho sinh viên K quay video. Sau đó, sinh viên T bám theo anh B tổng tiền. Biết chuyện, vợ anh B đã gặp và đe dọa khiến sinh viên T hoảng loạn tinh thần. Hành vi của những người nào dưới đây cần bị tố cáo?

- A. Vợ chồng anh B và sinh viên T.
- B. Anh B, sinh viên K và T.
- C. Vợ chồng anh B, sinh viên K và T.
- D. Vợ chồng anh B và sinh viên K.

----- HẾT -----